

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2-BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2025/QĐST-HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2-BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 07/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1. Anh Tạ Văn Đ, sinh năm 1980

CCCD số: 024080001395

Nơi cư trú: Thôn Trung H, xã Hợp Th, tỉnh Bắc Ninh

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984

CCCD số: 024184002866

Nơi cư trú: Thôn Trung H, xã Hợp Th, tỉnh Bắc Ninh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Tạ Văn Đ và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về quyền nuôi con chung: Anh Tạ Văn Đ và chị Nguyễn Thị H thống nhất xác định có 03 con chung là cháu Tạ Thị Hồng, sinh ngày 01/5/2004, cháu Tạ Trung Kiên, sinh ngày 28/10/2006 và cháu Tạ Quang Bảo, sinh ngày 11/3/2014. Anh Đức và chị Hào xác định con chung cháu Tạ Thị Hồng và cháu Tạ Trung Kiên hiện nay đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn anh Đức và chị Hào thỏa thuận anh Đức trực tiếp nuôi dưỡng con chung cháu Tạ Quang Bảo.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được cản trở. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Anh Tạ Văn Đ và chị Nguyễn Thị H thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Tạ Văn Đ và chị Nguyễn Thị H thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả lệ phí đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng. Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm mà chị Hào đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003840 ngày 24/11/2025 tại Phòng THADS KV 2 – Bắc Ninh. Xác nhận chị Nguyễn Thị H đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 2-Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- UBND xã Hợp Thịnh;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Ngô Thanh Thuận

